

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 29-5-2019

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thùy Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Thanh Tân

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019, về việc “*Tranh chấp ly hôn*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Anh Nguyễn Văn V** sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 22/1, ấp Đồng Xi, xã Túc Tr, huyện Định Q, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* **Chị Nguyễn Đặng Hoàng U** sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 95A đường Khổng T, khu phố 2, phường Xuân Tr, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 01 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - anh Nguyễn Văn V trình bày:***

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Đặng Hoàng U quen biết, tìm hiểu và yêu nhau được khoảng 01 (một) năm thì đi đến kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Túc Tr, huyện Định Q, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 13/4/2017.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 01 (một) năm đầu nhưng đến khoảng tháng 11/2018 thì mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu phát sinh và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung mà thường xuyên lớn tiếng cãi nhau làm cho tình cảm vợ chồng bị rạn nứt mà không thể hàn gắn được. Cũng từ tháng 11/2018 cho đến nay vợ chồng đã không còn sống chung nhà với nhau (chị U đã tự ý bỏ về nhà cha mẹ đẻ sống), vợ chồng không ai quan tâm đến ai và không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng. Mặc dù, anh V cố gắng để hàn gắn tình cảm nhưng chị U không đồng ý. Nay anh V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh V yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Đặng Hoàng U.

- Về con chung: Theo anh V, vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn - chị Nguyễn Đặng Hoàng U vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:***

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án được thực hiện đúng với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, cả nguyên đơn và bị đơn không đến Tòa án tham dự phiên tòa, tuy nhiên nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ kiện;

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - anh Nguyễn Văn V.

+ Về con chung: Theo anh V, vợ chồng không có con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

+ Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, anh V phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thẩm quyền:** Nguyên đơn - anh Nguyễn Văn V có yêu cầu ly hôn với bị đơn - chị Nguyễn Đặng Hoàng U (BL 01); căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định bị đơn - chị U có nơi cư trú tại phường Xuân Tr, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai (BL 04, 24) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

**[2] Về tố tụng:** Nguyên đơn - anh Nguyễn Văn V và bị đơn - chị Nguyễn Đặng Hoàng U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng tại phiên tòa cả nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt. Tuy nhiên, anh V đã có đơn xin xét xử vắng mặt (BL 50), còn chị U vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

**[3] Về nội dung vụ án:**

**[3.1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Đặng Hoàng U được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2017, đáp ứng điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (BL 05). Hôn nhân của anh V và chị U được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

*Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn - anh Nguyễn Văn V, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Anh V xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, anh V và chị U không còn sống chung với nhau từ tháng 11/2018 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ và cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình; mặc dù sự việc này không được chị U thừa nhận nhưng lời khai của anh V phù hợp với lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án (BL 23). Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần tổ chức hòa giải để kêu gọi vợ chồng về đoàn tụ gia đình nhưng chị U đều vắng mặt thể hiện chị U không có thiện chí hàn gắn tình cảm với anh V. Xét mâu thuẫn giữa anh V và chị U đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của anh V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

**[3.2] Về con chung:** Theo anh V, vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

**[3.3] Về tài sản chung, nợ chung:** Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

**[4] Về án phí** Anh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

**[5] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:** Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LK về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

**[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 238; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - anh Nguyễn Văn V.

1. *Về hôn nhân:* Xử cho anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Đặng Hoàng U được ly hôn.

2. *Về án phí* Anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí sang nộp án phí theo biên lai thu số 009430 ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Anh V đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND T.ĐN;
- VKSND TXLK;
- CC THADS TXLK;
- UBND xã Túc Tr, H.Định Q, T.ĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

**Đỗ Thị Thùy Trang**